

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *19*/BC-UBND

Quảng Trị, ngày *08* tháng 7 năm 2015

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH 6 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU 6 THÁNG CUỐI NĂM 2015

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2015

Để thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015, UBND tỉnh đã ban hành Chương trình hành động số 112/QĐ-UBND ngày 23/01/2015 thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 03/01/2015 của Chính phủ, Kết luận số 35-KL/TU ngày 05/12/2014 của Tỉnh ủy và Nghị quyết 16/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2015. Nhờ vậy, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh 6 tháng đầu năm tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực. Kinh tế duy trì mức tăng trưởng khá, hoạt động sản xuất kinh doanh từng bước được phục hồi, các vấn đề xã hội được quan tâm... Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Tổng sản phẩm trong tỉnh 6 tháng đầu năm 2015 (GSS2010) ước đạt 6.401 tỷ đồng, tăng 7,1% so với cùng kỳ năm 2014 (KH cả năm trên 7%); trong đó: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản ước đạt 1.528 tỷ đồng, tăng 3,6%; khu vực công nghiệp - xây dựng ước đạt 2.472 tỷ đồng, tăng 8,3% (KH cả năm trên 8%); khu vực dịch vụ ước đạt 2.401 tỷ đồng, tăng 8,1% (KH cả năm trên 8%).

- Vốn đầu tư phát triển trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2015 theo giá hiện hành ước đạt 4.475,5 tỷ đồng, tăng 7,7% so với cùng kỳ năm trước và đạt 49,2% kế hoạch (KH cả năm trên 9.500 tỷ đồng).

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 1.085,365/DT 2.450 tỷ đồng, đạt 44,3% dự toán địa phương và bằng 88,2% so với cùng kỳ năm 2014.

- Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện 2.072,47/DT 5.450 tỷ đồng, đạt 38% dự toán địa phương và tăng 2% so với cùng kỳ năm 2014.

- Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 89,65 triệu USD, bằng 42,7% kế hoạch (KH cả năm 210 triệu USD) và tăng 33,9% so với cùng kỳ năm 2014.

- Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 70,64 triệu USD, bằng 42,6% kế hoạch (KH cả năm 230 triệu USD) và tăng 3,2% so với cùng kỳ năm 2014.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 10.558,1 tỷ đồng bằng 48% kế hoạch và tăng 10,6% so với cùng kỳ (KH cả năm 22.000 tỷ đồng).

- Sản lượng lương thực có hạt ước đạt 147.973,6 tấn, bằng 62,96% kế hoạch (KH cả năm 23,5 vạn tấn) và giảm 2,7% so với cùng kỳ năm 2014.

- Sản lượng thủy sản ước đạt 13.755 tấn, bằng 45,5% kế hoạch (KH cả năm 32.000 tấn) và tăng 9,4% so với cùng kỳ năm 2014.

- Tạo việc làm mới ước đạt 5.992 lao động, bằng 63,1% kế hoạch (KH cả năm trên 9.500 lao động) và tăng 1,9% so với cùng kỳ năm 2014.

(Một số chỉ tiêu chủ yếu khác chỉ có vào thời điểm cuối năm nên hiện chưa có cơ sở đánh giá).

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRÊN CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ

1. Lĩnh vực kinh tế:

1.1. Sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp:

Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản 6 tháng đầu năm 2014 theo giá so sánh 2010 ước đạt 3.043 tỷ đồng, tăng 3,6% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: nông nghiệp ước đạt 2.363,9 tỷ đồng, tăng 1,5%; lâm nghiệp ước đạt 251 tỷ đồng, tăng 13,6%; thủy sản ước đạt 428 tỷ đồng, tăng 11,1%.

Vụ Đông Xuân 2014-2015 toàn tỉnh đã gieo trồng được 49.903,1 ha các loại cây hàng năm, tăng 1,8% so với cùng kỳ; Trong đó: cây lúa gieo cấy 25.568 ha, giảm 0,1%, năng suất lúa ước đạt 54,3 tạ/ha, giảm 1,6 tạ/ha, sản lượng đạt 138.765,1 tấn, giảm 3%. Sản lượng lương thực có hạt ước đạt 147.973,6 tấn (đạt 62,96 % KH năm). Mặc dù vụ Đông Xuân năm nay tiếp tục được mùa; nhưng năng suất và sản lượng của hầu hết các loại cây trồng đều thấp hơn năm trước.

Sản xuất vụ Hè Thu gặp nhiều khó khăn do thời tiết nắng nóng, hạn hán kéo dài. Tính đến nay, cây lúa gieo trồng được 18.824,8 ha, giảm 11,12% so với vụ Hè thu 2014; cây lạc gieo trồng được 109,9 ha; chuyển đổi đất lúa thiếu nước sang trồng cây màu khác 557ha, trong đó chuyển sang trồng đậu xanh 326 ha. Có gần 5.000 ha trồng lúa và các loại cây trồng khác như khoai lang, rau các loại, đậu các loại... bị hạn hán kéo dài không gieo trồng được.

Sản lượng các loại cây lâu năm, chủ lực trên địa bàn như cà phê, cao su tiếp tục giảm do mất giá nên bà con phá bỏ (đối với cây cà phê mít) hoặc khai thác cầm chừng (đối với cây cao su). Diện tích cà phê hiện có 4.849 ha, tăng 38,2 ha; sản lượng đạt 454,5 tấn, giảm 65,3%; diện tích cao su đạt 19.122 ha, tăng 545,4 ha; sản lượng đạt 5479,8 tấn, tăng 11,6%. Riêng hồ tiêu vừa được mùa vừa được giá nên tăng cả diện tích và sản lượng; Diện tích hồ tiêu đạt 2.273,7 ha, tăng 179 ha so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thu hoạch 6 tháng đầu năm 2015 ước đạt 2.144 tấn, tăng 37,1%.

Chăn nuôi tiếp tục phát triển theo hướng tập trung, thâm canh bán công nghiệp nhằm nâng cao giá trị trên đầu vật nuôi gắn với bảo đảm an toàn dịch bệnh và vệ sinh môi trường; chú trọng nâng cao chất lượng con giống. Cơ cấu sản xuất chăn nuôi đang chuyển đổi theo hướng chăn nuôi hộ lớn. Trên địa bàn tỉnh, xuất hiện ngày càng nhiều các mô hình liên kết trong sản xuất, có 15 mô hình với quy mô nuôi lợn thịt từ 1000 con/mô hình; có 01 mô hình nuôi với quy

mô 3000-4000 con. Đã hình thành các tổ hợp tác chăn nuôi bò nốt vỗ béo kết hợp vùng đất tốt để trồng cỏ nuôi bò. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng 6 tháng đầu năm 2015 ước đạt 19.437,3 tấn, tăng 12,9% (+2.224,8 tấn) so với cùng kỳ năm trước.

Sản xuất lâm nghiệp 6 tháng đầu năm thuận lợi về thời tiết và thị trường tiêu thụ. Sản lượng gỗ khai thác ước đạt 121.858 m³, tăng 15,7%. Do thời tiết nắng nóng, hạn hán kéo dài nên nhiều vùng có nguy cơ xảy ra cháy rừng cao. Trong 6 tháng, trên địa bàn tỉnh xảy ra 03 vụ cháy rừng (02 vụ tại huyện Triệu Phong, 01 vụ tại huyện Hướng Hóa), với diện tích rừng bị thiệt hại là 39 ha, giá trị thiệt hại 348,7 triệu đồng. Công tác đấu tranh ngăn chặn xâm hại rừng được tăng cường. Tính chung từ đầu năm đến nay đã bắt giữ 192 vụ vi phạm (tăng 2 vụ so cùng kỳ năm 2014), tịch thu 333 m³ gỗ qui tròn các loại, 230 kg động vật rừng... Các hành vi vi phạm Pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn đã được phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời, nghiêm minh theo quy định của Pháp luật.

Thời tiết nắng nóng kéo dài không thuận lợi cho nuôi trồng thủy sản nhưng lại phù hợp với hoạt động khai thác biển. Tổng sản lượng thủy sản 6 tháng đầu năm 2015 ước đạt 13.755 tấn, tăng 9,4% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, sản lượng khai thác ước đạt 10.509,5 tấn, tăng 11,7%; Sản lượng nuôi trồng ước đạt 3.245,5 tấn, tăng 2,5%. Sản xuất giống thủy sản ước đạt 352,7 triệu con giống các loại, tăng 61,2%.

Để nâng cao năng lực đánh bắt, khuyến khích ngư dân tham gia đánh bắt vùng biển xa, tỉnh đã triển khai thực hiện tốt Quyết định 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ khai thác, nuôi trồng hải sản và dịch vụ khai thác hải sản trên các vùng biển xa và Nghị định 67/NĐ-CP của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản; Tính đến ngày 31/5/2015, có 3 chủ tàu được cho vay với tổng dư nợ đạt 36,4 tỷ đồng. Đến nay, tổng số tàu tham gia khai thác tại các vùng biển xa là 166 chiếc.

Công tác tuyên truyền, vận động xây dựng nông thôn mới tập trung chủ yếu vào cơ chế, chính sách mới, cách làm hay, sáng tạo, mô hình hiệu quả nhằm huy động sự tham gia tích cực của nhân dân. Kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn để hỗ trợ các huyện, xã giải quyết những khó khăn, vướng mắc nảy sinh ở cơ sở. Tổ chức rà soát, đánh giá nông thôn mới theo 19 tiêu chí. Triển khai thực hiện lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình MTQG, vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu năm 2015 và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác. Thực hiện phân bổ, hướng dẫn các địa phương sử dụng nguồn trái phiếu chính phủ cho Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới để đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, dân sinh như đường giao thông nông thôn, đường giao thông và kênh mương nội đồng. Dư nợ cho vay các tổ chức tín dụng đối với các xã xây dựng nông thôn mới là 3.513 tỷ đồng. Đến nay

việc thực hiện các tiêu chí nông thôn mới của 117 xã trong tỉnh có nhiều chuyển biến tích cực¹.

1.2. Sản xuất Công nghiệp - Xây dựng:

Tình hình sản xuất công nghiệp trong 6 tháng đầu năm có dấu hiệu tăng trưởng tích cực do lãi suất ngân hàng, giá xăng dầu giảm làm giảm áp lực về chi phí sản xuất, các doanh nghiệp tiếp cận được nguồn vốn...

Chỉ số phát triển sản xuất toàn ngành công nghiệp 6 tháng đầu năm 2015 ước tăng 12,73% so với cùng kỳ năm 2014; trong đó: ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 19,78%, cung cấp nước, xử lý rác thải, nước thải tăng 7,42%. Riêng ngành sản xuất và phân phối điện giảm 21,5%, khai khoáng giảm 7,79%.

Chỉ số tồn kho ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tại thời điểm 01/6/2015 tăng 28,14% so với cùng kỳ tháng trước và tăng 64,55% so với cùng thời điểm năm trước. Một số ngành có chỉ số tồn kho giảm so với cùng kỳ năm 2014 như: Tinh bột sắn giảm 96,84%; dầu nhựa thông giảm 92,54%; ván ép giảm 76,15%; may mặc, may trang phục giảm 69,61%. Bên cạnh đó, một số ngành có chỉ số tồn kho tăng cao so với thời điểm cùng kỳ năm trước như: Xi măng tăng 340,57%; đồ uống không cồn, nước khoáng tăng 287,61%; gạch xây tăng 5,83%.

Hoạt động xây dựng 6 tháng đầu năm tăng trưởng khá do giá vật liệu xây dựng ổn định, lãi suất ngân hàng giảm, thời tiết khô ráo. Giá trị sản xuất theo giá hiện hành ước đạt 3.160,3 tỷ đồng, chủ yếu do khu vực ngoài nhà nước thực hiện; Trong đó, giá trị sản xuất công trình nhà ở đạt 1.608,2 tỷ đồng, chiếm 50,9%; công trình nhà không để ở đạt 281,5 tỷ đồng, chiếm 8,9%; công trình kỹ thuật dân dụng đạt 1.233,1 tỷ đồng, chiếm 39%; hoạt động xây dựng chuyên dụng đạt 37,5 tỷ đồng, chiếm 1,2%.

1.3. Thương mại - Dịch vụ và Giá cả:

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng 6 tháng đầu năm 2015 ước đạt 10.558,1 tỷ đồng, bằng 48% kế hoạch tăng 10,6% so với cùng kỳ năm 2014 (Nếu loại trừ yếu tố giá tăng 9,55%); Trong đó, bán lẻ hàng hóa đạt 9.079,7 tỷ đồng, chiếm 86% tổng số và tăng 9,5% so với cùng kỳ năm trước; dịch vụ lưu trú và ăn uống đạt 1.055,8 tỷ đồng, chiếm 10% và tăng 6,9%; du lịch lữ hành đạt 17,8 tỷ đồng, chiếm 0,17% và tăng 41,9%; dịch vụ khác đạt 404,8 tỷ đồng, chiếm 3,8% và tăng 22,9%.

Tình hình kinh doanh xuất khẩu địa phương 6 tháng đầu năm 2015 tăng trưởng khá. Tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 89.648 nghìn USD, bằng 42,7% kế hoạch, tăng 33,9% so với cùng kỳ năm trước. Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu là cà phê ước đạt 1.779 nghìn USD, tăng 33,8% so với cùng kỳ năm 2014; tinh bột sắn ước đạt 29.739 tấn, tăng 58,6%; cao su ước đạt 3.174 tấn, bằng 7,46 lần;

¹ Số xã đạt 19 tiêu chí: 4 xã (Vĩnh Thạch, Vĩnh Kim, Vĩnh Thủy, Triệu Thành), (chiếm 3,4 %); Số xã đạt từ 15-18 tiêu chí có 13/117 xã (chiếm 11,1 %); Số xã đạt từ 10-14 tiêu chí có 63/117 (chiếm 53,9 %); Số xã đạt từ 5-9 tiêu chí có 37/117 xã (chiếm 31,6 %).

phần bón các loại ước đạt 3.979 tấn, giảm 24,7%; hàng hóa khác ước đạt 37.684 nghìn USD, giảm 32,6%. Thị trường và giá cả một số mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh như: cao su, hồ tiêu...thiếu ổn định; tình hình nhập khẩu gỗ từ Lào và xuất khẩu gỗ sang thị trường Trung Quốc hoạt động trở lại sau một thời gian tạm lắng nhưng vẫn chưa thật sự khởi sắc.

Kim ngạch nhập khẩu 6 tháng ước đạt 70.640 nghìn USD, tăng 3,2% so với cùng kỳ năm 2014. Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu: sửa và sản phẩm sửa ước đạt 1.553 nghìn USD, bằng 10,6 lần so với cùng kỳ năm 2014; gỗ và sản phẩm từ gỗ ước đạt 42.088 nghìn USD, giảm 15,7%; hàng điện gia dụng và linh kiện 377 nghìn USD, giảm 65,8%; hàng hóa khác ước đạt 26.622 nghìn USD, tăng 54,5%.

Lượng khách du lịch đến tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2015 tăng khá, chủ yếu là khách trong nước. Số lượt khách do các đơn vị lưu trú phục vụ 6 tháng đầu năm 2015 ước đạt 304.332 lượt, tăng 5,65% so với cùng kỳ năm 2014; số ngày khách do các đơn vị lưu trú phục vụ ước đạt 187.240 ngày khách, giảm 8,95%; lượt khách du lịch theo tour ước tính đạt 8.902 lượt, tăng 36,28%; ngày khách du lịch theo tour ước đạt 32.205 ngày khách, tăng 18,34%.

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 6/2015 giảm 0,08% so với tháng 12 năm trước và không tăng so với tháng 6 năm trước do giá lương thực, giá cước giao thông, giá máy móc, thiết bị viên than giảm. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 6 tháng đầu năm tăng 0,14% so với bình quân cùng kỳ năm 2014.

1.4. Giao thông vận tải:

Hoạt động kinh doanh vận tải trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2015 tăng tương khá. Doanh thu vận tải ước đạt 481,2 tỷ đồng, tăng 14,7% so với cùng kỳ năm 2014, trong đó: doanh thu vận tải hành khách đạt 180,6 tỷ đồng, tăng 25,9%; doanh thu vận tải hàng hóa đạt 290,5 tỷ đồng, tăng 8,4%; doanh thu kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 10,1 tỷ đồng, tăng 23,4%.

Khối lượng hành khách vận chuyển ước đạt 3.204,8 nghìn HK, tăng 6,3% so với cùng kỳ năm 2014; khối lượng hành khách vận chuyển ước đạt 253.116,4 nghìn HK.km, tăng 14,3%. Khối lượng hàng hóa vận chuyển ước đạt 3.745,5 nghìn tấn, tất cả đều do thành phần kinh tế ngoài nhà nước và chủ yếu vận tải đường bộ thực hiện, tăng 3,2% so với cùng kỳ năm 2014; khối lượng hàng hóa luân chuyển ước tính đạt 194.584,2 nghìn tấn.km, tăng 6,9%.

Tình hình tai nạn giao thông 6 tháng đầu năm 2015 (từ 16/12/2013 đến 15/6/2015) có chuyển biến tích cực, giảm cả 3 tiêu chí. Đã xảy ra 119 vụ tai nạn giao thông, làm chết 62 người, bị thương 106 người; so với cùng kỳ năm trước số vụ giảm 4% (-5 vụ), số người chết giảm 11,4% (-8 người), số người bị thương giảm 20,3% (-27 người). Nguyên nhân chủ yếu gây tai nạn giao thông là do ý thức của người tham gia giao thông chưa cao.

1.5. Tài chính - Ngân hàng:

- *Về thu - chi ngân sách*: Thu ngân sách trên địa bàn 6 tháng đầu năm ước đạt 1.085,365 tỷ đồng/DT 2.450 tỷ đồng, đạt 44,3% dự toán địa phương và bằng

88,2% cùng kỳ năm 2014; trong đó, thu nội địa ước đạt 591,404 tỷ đồng/1.350 tỷ đồng, đạt 43,81% dự toán địa phương và bằng 104,73% cùng kỳ năm 2014 (Loại trừ khoản thu tiền sử dụng đất và khoản thu khác được cấp lại theo quy định thì thu ngân sách địa phương đưa vào cân đối là 416,070 tỷ đồng/1.127,7 tỷ đồng, đạt 36,9% dự toán địa phương). Thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu 493,961 tỷ đồng, đạt 44,91% dự toán địa phương và bằng 74,17% so với cùng kỳ 2014.

Tổng chi ngân sách địa phương là 2.072,47 tỷ đồng, đạt 38% dự toán địa phương và tăng 2% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, chi đầu tư phát triển 184,062 tỷ đồng, đạt 34% dự toán và bằng 126% cùng kỳ năm trước; chi thường xuyên 1.647,081 tỷ đồng, đạt 46% dự toán và bằng 108% cùng kỳ năm trước (đã bao gồm chi ngoài dự toán từ nguồn dự phòng); chi chương trình mục tiêu, nhiệm vụ là 232,552 tỷ đồng, đạt 27% dự toán và bằng 64% cùng kỳ năm trước.

- Về ngân hàng:

Tập trung thực hiện nghiêm túc, đồng bộ và có hiệu quả các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng nhằm đảm bảo đáp ứng nguồn vốn cho các nhu cầu trên địa bàn; tiếp tục thực hiện các giải pháp về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hộ dân; đặc biệt tạo điều kiện cho ngư dân tiếp cận với nguồn vốn vay theo Nghị định 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản... Hoạt động của các tổ chức tín dụng an toàn, hiệu quả, các chỉ số thanh khoản tiếp tục được cải thiện. Đã triển khai quyết liệt, đồng bộ nhiều giải pháp xử lý nợ xấu như rà soát, đánh giá, phân loại lại nợ xấu để có giải pháp xử lý phù hợp.

Đến ngày 30/6/2015, huy động vốn trên địa bàn đạt 11.430 tỷ đồng, tăng 74 tỷ đồng với tỷ lệ tăng 0,65% so cuối năm 2014 và tăng 779 tỷ đồng với tỷ lệ tăng 7,31% so với cùng kỳ năm trước. Tổng dư nợ cho vay đối với nền kinh tế ước đạt 14.900 tỷ đồng, tăng 1.084 tỷ đồng, với tỷ lệ tăng 7,85% so với 31/12/2014, tăng 2.368 tỷ đồng với tỷ lệ tăng 18,9% so với cùng kỳ năm trước. Nợ xấu ước đạt 152 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 1,02%/tổng dư nợ (tháng 6/2014 nợ xấu chiếm tỷ lệ 0,93%).

1.6. Tình hình sắp xếp, đổi mới và phát triển doanh nghiệp:

Tính đến ngày 31/5/2015, toàn tỉnh có 136 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với số vốn đăng ký 1.002 tỷ đồng, tăng 7% về số doanh nghiệp và tăng 155,6% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm trước; Có 15 Chi nhánh và 4 văn phòng đại diện đăng ký hoạt động; 428 doanh nghiệp đăng ký thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh.

Có 26 doanh nghiệp hoàn thành thủ tục giải thể, tăng 23,8% so với cùng kỳ năm trước; tạm ngừng hoạt động 31 doanh nghiệp, tăng 55%. Đã ban hành quyết định thu hồi 50 Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp.

Công tác chuẩn hóa, số hóa tài liệu được tập trung thực hiện nhằm đảm bảo tiến độ theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Đến nay, đã số hóa hơn

2.000 bộ hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và chuyển đổi dữ liệu của 13 doanh nghiệp FDI vào Cơ sở dữ liệu quốc gia.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác sắp xếp, đổi mới, tái cơ cấu DNNN. Dự kiến cuối năm 2015 sẽ hoàn thành mục tiêu cổ phần hóa 03 doanh nghiệp còn lại của giai đoạn 2011-2015. Đã xây dựng hoàn thành phương án tổng thể về sắp xếp, đổi mới 3 công ty lâm nghiệp thuộc tình quản lý trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện trong năm 2015.

1.7. Hoạt động đối ngoại, kinh tế đối ngoại và xúc tiến đầu tư:

Các hoạt động vận động, thu hút nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) đạt được một số kết quả tích cực. Đã trình Chính phủ phê duyệt danh mục tài trợ ODA cho 01 dự án với tổng mức đầu tư là 18,956 triệu USD. Báo cáo thẩm định nguồn vốn, phân vốn NSTW của 11 dự án ODA theo quy định. Nguồn vốn ODA thực hiện giải ngân trong 6 tháng đầu năm ước đạt 295,912 tỷ đồng, đạt 21,3% kế hoạch; Trong đó, vốn nước ngoài là 234,947 tỷ đồng (đạt 20,5% KH), vốn đối ứng là 60,965 tỷ đồng (đạt 24,7% KH).

Trong 6 tháng đầu năm, tỉnh đã vận động được 27 dự án và viện trợ phi dự án với tổng giá trị cam kết hơn 23 triệu đô la Mỹ, tăng gấp 6 lần so với cùng kỳ năm ngoái. Phê duyệt 10 dự án phi Chính phủ nước ngoài (PCPNN) với tổng nguồn vốn tài trợ là 3,311 triệu USD; Trong đó, vốn viện trợ không hoàn lại là 3,192 triệu USD, vốn đối ứng của địa phương là 0,119 triệu USD. Kết quả giải ngân các dự án NGO trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm ước đạt 1,52 triệu USD; Trong đó, nguồn vốn viện trợ không hoàn lại là 1,43 triệu USD, vốn đối ứng của địa phương là 0,03 triệu USD (đạt 85% so với kế hoạch của năm).

Trên địa bàn tỉnh Quảng Trị có 15 dự án FDI có hiệu lực với tổng vốn đầu tư đăng ký là 56,518 triệu USD; Trong đó 01 dự án cấp mới với số vốn đầu tư là 4,423 triệu USD². Khối lượng vốn đầu tư thực hiện của các dự án FDI trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng qua đạt khoảng 0,2 triệu USD.

Đã cấp Giấy chứng nhận đầu tư dự án cho 14 nhà đầu tư trong nước với tổng mức đầu tư cam kết là 351,3 tỷ đồng; đồng thời, tiến hành thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư của 04 dự án³, điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư của 06 dự án⁴.

² Dự án Nhà máy sản xuất dăm gỗ và chế biến lâm đặc sản SHAIYOO AA Quảng Trị của Công ty TNHH chế biến lâm sản SHAIYOO AA Quảng Trị.

³ Dự án Nhà máy xử lý rác Đông Hà - Quảng Trị của Công ty Cổ phần đầu tư Xây lắp và Thương mại Minh Lộc; Dự án Khu nuôi tôm công nghiệp trên cát Triệu An của Công ty Cổ phần chăn nuôi C.P Việt Nam; Dự án Trại điện gió Hướng Linh và Dự án Nhà máy điện địa nhiệt Đakrông của Công ty Cổ phần Phong Thủy nhiệt điện SVA.

⁴ Dự án Nhà máy thủy điện Khe Nghi của Công ty Cổ phần Năng lượng Quảng Trị; Dự án nhà máy thủy điện Đakrông 1 của Công ty Cổ phần Đầu tư Điện lực 3; Dự án Phát triển giống vật nuôi công nghệ cao của Công ty TNHH MTV Hoà Nhi; Dự án Nhà máy chế biến gỗ thanh nguyên liệu của Công ty TNHH MTV Mạnh Lộc Thi; Dự án Nhà máy thủy điện Khe Giông của Công ty Cổ phần Đầu tư Thanh Hoa; Dự án Trung tâm Dịch vụ Du lịch Cửa Việt của Công ty Cổ phần Tổng Công ty Thương mại Quảng Trị.

UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp cụ thể nhằm cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) như: Ban hành Kế hoạch số 632/KH-BCĐPCI ngày 03/3/2015 về việc thực hiện Chương trình công tác trọng tâm về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Quảng Trị, năm 2015. Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt “Cơ chế một cửa, một cửa liên thông” đối với các lĩnh vực như đất đai, thuế, đầu tư; Duy trì kết quả thực hiện chỉ số PAPI.

Trong 6 tháng đầu năm 2015, đã thu hút 9 dự án đến đăng ký và lập thủ tục đầu tư vào các KCN, KKT của tỉnh; trong đó, tại KCN Quán Ngang có nhà đầu tư tổ hợp nhà máy chế biến gỗ 3.500 tỷ đồng đã được UBND tỉnh đồng ý cho lập dự án đầu tư. Tính đến tháng 6/2015, đã có 107 dự án đầu tư vào các KCN, KKT với tổng mức hơn 8.309 tỷ đồng; trong đó, có 62 dự án đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh, 26 dự án đang triển khai xây dựng nhà máy và 19 dự án đã được cấp Giấy CNĐT và đang làm thủ tục thuê đất xây dựng nhà máy.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội.

2.1. Giáo dục - Đào tạo:

Đã tích cực tổ chức thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Triển khai nhiều biện pháp nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non, tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN đạt 95%. Duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi phổ cập tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục trung học cơ sở ở 141 xã, phường, thị trấn.

Củng cố, nâng cao số lượng và chất lượng trường đạt chuẩn các cấp. Đến nay, Mầm Non có 66/164 trường (40%), bậc Tiểu học có 129/158 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia, đạt 81,7%; Bậc THPT có 5/33 trường, đạt 15,1%; Bậc THCS và PTCS có 47/131 trường, đạt 35,9%.

Kịp thời kiểm tra, xác minh và chấn chỉnh tình trạng học sinh “Ngồi nhầm lớp” tại một số trường học ở 2 huyện Hướng Hóa, Đakrông. Tiếp tục xây dựng, củng cố, tăng cường cơ sở vật chất các trường phổ thông dân tộc nội trú và bán trú, góp phần giảm thiểu đáng kể số học sinh bỏ học, ổn định sĩ số, nâng cao chất lượng dạy học ở vùng đồng bào dân tộc.

Công tác chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất ở các điểm thi THPT quốc gia được tổ chức chu đáo. Có 2.912 học sinh dự thi/ 2.957 học sinh đăng ký thi tại tỉnh (đạt 98,4%) và 7.611 học sinh đăng ký dự thi ở các trường Đại học (chủ yếu là Đại học Huế); Có 22/54 học sinh của tỉnh đạt giải, đạt tỷ lệ 40,7%

trong kỳ thi học sinh giỏi quốc gia cấp THPT. Tuy nhiên, trong năm học vừa qua, số lượng học sinh bỏ học còn nhiều ở cả 2 cấp học THPT và THCS⁵.

2.2. Y tế, bảo vệ bà mẹ, trẻ em và công tác Dân số - KHHGD:

Tiếp tục triển khai ứng dụng các kỹ thuật mới trong khám chữa bệnh. Tăng cường công tác kiểm tra quy chế chuyên môn, kỹ năng giao tiếp tại các cơ sở điều trị. Tăng cường chỉ đạo hoạt động điều dưỡng, mở rộng chăm sóc người bệnh toàn diện. Trong 6 tháng đầu năm 2015, số lần khám bệnh 52.5581 lượt, đạt 56,5% KH và giảm 3,3% so với cùng kỳ năm 2014; số bệnh nhân điều trị nội trú 51.861 lượt, đạt 59,61% KH và giảm 1,4%; số ngày điều trị nội trú 335.846 ngày/người, đạt 58,13%KH và tăng 7,22%.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và chủ động phòng ngừa không để dịch bệnh xảy ra tại các địa phương, nhất là các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đi lại khó khăn. Trước diễn biến hết sức phức tạp và có chiều hướng lan rộng của Hội chứng viêm đường hô hấp cấp vùng Trung Đông do vi rút Corona (MERS-CoV) gây ra, tỉnh đã chủ động triển khai phòng, chống dịch như tăng cường các biện pháp kiểm tra, giám sát chặt chẽ người và hàng hóa lưu thông; đặc biệt là ở 2 cửa khẩu quốc tế Lao Bảo và La Lay. Các ca mắc bệnh như cúm, thương hàn, lỵ, sốt rét... trên địa bàn tỉnh đều được quản lý và theo dõi điều trị, không có trường hợp tử vong xảy ra.

Công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra vệ sinh, an toàn thực phẩm được triển khai chặt chẽ và đồng bộ từ tuyến tỉnh đến cơ sở. Tổ chức tốt tháng hành động vì chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2015. Từ đầu năm đến 15/6/2015 trên địa bàn tỉnh xảy ra 03 vụ ngộ độc thực phẩm, làm 09 người bị ngộ độc, có 01 người chết; nguyên nhân bị ngộ độc do ăn cá nóc, ăn thịt cua đá và lòng cá chim tượng màu vàng.

Công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em được chú trọng thực hiện. Tiến hành khảo sát, điều tra 141 xã có trẻ em hoàn cảnh đặc biệt và nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt để tiếp tục xây dựng các mô hình phòng tránh trẻ em lang thang, trẻ em vi phạm pháp luật, trẻ em lao động nặng nhọc... Trong 6 tháng đầu năm, Quỹ bảo trợ trẻ em đã tổ chức huy động và phối hợp hỗ trợ cho các trẻ em có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền hơn 4 tỷ đồng.

Tổ chức chiến dịch tiêm chủng sởi - rubella cho trẻ em từ 1 đến 14 tuổi đạt 98%; Tiếp tục triển khai tiêm chủng các vắc xin ngoài chương trình TCMR, thực hiện tốt công tác quản lý và bảo đảm qui trình chuyên môn, không để tai biến nặng và tử vong do tiêm chủng. Thường xuyên kiểm tra, giám sát các điểm tiêm chủng, phổ biến Thông tư 12 Bộ Y tế, chấn chỉnh công tác an toàn tiêm chủng trên toàn tỉnh.

⁵ Số học sinh tiểu học bỏ học là 65 em, chiếm tỷ lệ 0,11%, tăng 0,02% so với cùng kỳ năm trước; số học sinh THCS bỏ học là 401 em, chiếm tỷ lệ 0,94%, giảm 0,17%; số học sinh bỏ học THPT là 769 em, chiếm tỷ lệ 3,06%, tăng 0,17%.

Hoạt động truyền thông, chăm sóc sức khỏe sinh sản - KHH gia đình được đẩy mạnh, nhất là ở khu vực vùng sâu, vùng xa. Duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới mức 1% và mức giảm tỷ lệ sinh là 0,5‰ theo kế hoạch đề ra.

2.3. Văn hoá - Thể thao và Thông tin - Truyền thông.

Trong 6 tháng đầu năm 2015, nhiều hoạt động văn hóa chào mừng các ngày lễ lớn đã được tổ chức trên địa bàn tỉnh.

Đã phối hợp với Bộ VH,TT&DL tổ chức thành công Lễ hội “Thống nhất non sông” - Kỷ niệm 40 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2015). Lễ hội được tổ chức ở cấp Quốc gia gồm các hoạt động chính: Triển lãm tranh cổ động tầm lớn, phướn thơ tuyên truyền Kỷ niệm 40 năm Ngày Giải phóng miền nam, thống nhất đất nước và 125 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; Triển lãm ảnh “*Quảng Trị- những dòng sông huyền thoại*”; Liên hoan Nghệ thuật quần chúng Ca khúc Cách mạng; Lễ Thượng cờ và Giải Đua thuyền “Thống nhất non sông”; Hội trại “Thống nhất non sông”; Chương trình nghệ thuật “Nhịp cầu thống nhất”, Lễ đón nhận Bằng xếp hạng Di tích quốc gia đặc biệt “Địa đạo Vịnh Mốc và Hệ thống làng hầm Vĩnh Linh” và bắn pháo hoa chào mừng 40 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước... Lễ hội đã thu hút hàng vạn cán bộ, nhân dân, du khách trong, ngoài tỉnh và quốc tế đến tham dự. Các hoạt động tại Lễ hội đã được tổ chức trang trọng, an toàn, tiết kiệm, đạt mục tiêu và yêu cầu đề ra

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với việc thực hiện xây dựng nông thôn mới; “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”; “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”. Đến nay, toàn tỉnh có 140.096 gia đình được công nhận gia đình văn hóa các cấp, đạt tỉ lệ 88,8%; 972 làng, bản, khu phố được công nhận làng, bản, khu phố văn hóa, đạt tỉ lệ 91,1%; 982 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được công nhận đạt chuẩn văn hóa, đạt tỉ lệ 92,9%; Trong đó, có 179 đơn vị được công nhận Đơn vị văn hóa xuất sắc; 03 đơn được công nhận điển hình văn hóa.

Thể thao quần chúng ngày càng phát triển sâu rộng. Tỷ lệ người tập TDTT thường xuyên đạt 28,5 %; tỉ lệ gia đình thể thao đạt 19%. Công tác giáo dục thể chất và thể thao trong trường học được chú trọng, chất lượng phong trào được nâng lên.

Thể thao thành tích cao duy trì tập luyện thường xuyên các lớp năng khiếu, đội tuyển tỉnh và đội tuyển trẻ. Tính đến nay, các đoàn vận động viên đạt được 16 huy chương các loại⁶. Tổ chức thành công Giải Bóng chuyền nữ Quốc tế Cúp “VTV - Bình Điền” lần thứ IX – 2015; Giải Bóng đá nam Nhi đồng tranh cúp PVF năm 2015...

Dịch vụ bưu chính, viễn thông có nhiều đổi mới, chất lượng dịch vụ được nâng cao, cung cấp nhiều dịch vụ mới đáp ứng nhu cầu ngày một cao của khách

⁶ Trong đó, có 06 HCV, 05 HCB, 05 HCD.

hàng sử dụng dịch vụ. Ước tính đến hết tháng 6/2015 tổng số thuê bao điện thoại: 566.299 thuê bao, đạt mật độ 92,1 thuê bao/100 dân. Tổng số thuê bao Internet là 57.279 thuê bao, đạt mật độ 9,3 thuê bao/100 dân. Hạ tầng CNTT từng bước được đầu tư nâng cấp, cơ bản đáp ứng nhu cầu triển khai ứng dụng CNTT trong hoạt động các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức Triển lãm bản đồ và trưng bày tư liệu “Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam-Những bằng chứng lịch sử và pháp lý”. Cụm thông tin đối ngoại tại Cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo đã duy trì và hoạt động hiệu quả. Các chương trình phát thanh, truyền hình tỉnh đã phản ánh kịp thời, chính xác, có chất lượng các hoạt động diễn ra trên địa bàn.

2.4. Về lao động, việc làm và an sinh xã hội:

Đẩy mạnh công tác phối hợp của các ngành, các cấp, các doanh nghiệp, các tổ chức chính trị, xã hội, nghề nghiệp ở địa phương tham gia giải quyết việc làm cho người lao động. Trong 6 tháng đầu năm có 5.992 lao động được tạo việc làm mới đạt 63,07% kế hoạch năm và tăng 1,9% với cùng kỳ năm 2014. Các cơ sở dạy nghề đã tuyển mới 3.375 học viên, đạt 45,61% kế hoạch năm 2015.

Nhiều chính sách giảm nghèo bền vững được triển khai đạt nhiều kết quả tích cực như: Chính sách vay tín dụng ưu đãi cho người nghèo, dư nợ hộ nghèo, hộ cận nghèo đến 30/5/2015 đạt gần 1,7 tỷ đồng; “Quỹ vì người nghèo” các cấp trong tỉnh đã huy động được 3,7 tỷ đồng, Ban vận động “Ngày vì người nghèo” các cấp đã hỗ trợ xây dựng 32 nhà đại đoàn kết, hỗ trợ sửa chữa nhà ở cho 2 gia đình; hỗ trợ khó khăn đột xuất cho 2.704 đối tượng; tổ chức xây dựng nhân rộng 05 mô hình giảm nghèo tại 05 xã đặc biệt khó khăn có tỷ lệ hộ nghèo cao; Thực hiện cấp thẻ BHYT năm 2015 cho 30.022 đối tượng người nghèo; 3.863 người cận nghèo mua thẻ BHYT tự nguyện, được ngân sách nhà nước hỗ trợ 70% kinh phí; thực hiện miễn, giảm học phí cho 13.391 lượt học sinh, sinh viên con hộ nghèo và gia đình chính sách... Đến đầu năm nay, toàn tỉnh có 15.498 hộ nghèo, chiếm 9,42% và 15.016 hộ cận nghèo, chiếm 9,13%.

Công tác bảo trợ xã hội được thực hiện chu đáo. Tính đến ngày 10/6/2015, toàn tỉnh có 28.985 đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng. Có 10.749 đối tượng bảo trợ xã hội được điều chỉnh nâng mức hỗ trợ từ 180 nghìn đồng lên mức 270 nghìn đồng theo Nghị định số 136/NĐ-CP của Chính phủ. Đã phân bổ 1.337 tấn gạo để trợ cấp cho 16.338 hộ trong dịp Tết Nguyên đán Ất Mùi và giáp hạt năm 2015 trên địa bàn tỉnh; Phân bổ kịp thời 323.025 kg gạo hỗ trợ cho học sinh tại các trường ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội ĐBKK, học kỳ 2 năm học 2014-2015.

Quan tâm chăm lo và thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người có công, thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ. Tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng người có công nhân dịp Tết Nguyên đán Ất Mùi 2015; triển khai Chương trình “Hoa dâng mộ liệt sỹ”; UBND tỉnh đã chỉ đạo việc huy động, bố trí vốn để hỗ trợ xây dựng sửa chữa nhà tình nghĩa đối với người có công theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ; vận động thực hiện chương trình “Chăm sóc phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh

hùng”... Đã giải quyết 5.796 hồ sơ trợ cấp ưu đãi người có công các loại. Trình Chủ tịch Nước phong tặng, truy tặng danh hiệu danh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng đợt 3 là 352 mẹ; đang thụ lý và tiếp tục trình đợt 4 là 220 hồ sơ.

2.5. Khoa học - công nghệ và Tài nguyên - môi trường.

Hoạt động nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ đạt nhiều kết quả tích cực. Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả giữa kỳ của 24/24 đề tài, dự án năm 2014. Nghiệm thu, đánh giá kết quả một số dự án như: “Xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ tiên tiến trong chăn nuôi lợn quy mô công nghiệp”, “Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về sở hữu trí tuệ trên đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh”... Công tác quản lý công nghệ được quan tâm, đã thẩm định công nghệ 17 dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Công tác quản lý sở hữu trí tuệ đã góp phần bảo vệ quyền lợi cho người sản xuất đồng thời xây dựng thương hiệu của một số sản phẩm hàng hóa sản xuất trên địa bàn như đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể mang tên địa danh, bao gồm các nhãn hiệu “Xà lách xoong Gio An – Vì sức khỏe cộng đồng”, “Cà phê chè Khe Sanh”.

Công tác quản lý tiêu chuẩn đo lường chất lượng được tăng cường nhằm chống hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng và gian lận thương mại. Đã tổ chức kiểm tra chất lượng, đo lường và nhãn hàng hóa đối với nhiều mặt hàng như mũ bảo hiểm, xăng dầu, thiết bị điện - điện tử, trang sức...

Công tác quản lý đất đai được tăng cường, kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai Luật đất đai năm 2013, ban hành Quyết định 05/2015/QĐ-UBND ngày 17/4/2015 về hạn mức giao đất ở, đất trồng, đồi núi trọc, đất có mặt nước thuộc nhóm đất chưa sử dụng cho mỗi hộ gia đình, cá nhân; Quyết định số 07/2015/QĐ-UBND ngày 27/4/2015 quy định bồi thường, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất ... Ban hành 74 quyết định giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, cá nhân. Công tác đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai triển khai đúng kế hoạch. Hoàn thành phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2015 cho 10/10 huyện, thành phố, thị xã.

Tăng cường thực thi chính sách về khoáng sản, đặc biệt công tác quản lý cát, sỏi lòng sông; chấn chỉnh nạn khai thác vàng theo Chỉ thị 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 10/2015/QĐ-UBND ngày 27/5/2015 của UBND tỉnh. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác cho 18 mỏ khoáng sản với tổng số tiền 32,383 tỷ đồng. Kiểm tra, xử lý các tổ chức sử dụng đất không đúng tiến độ hoặc sử dụng sai mục đích. Thực hiện thẩm định 10 hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường; kiểm tra, kiểm soát ô nhiễm môi trường 05 cơ sở sản xuất, qua đó, phát hiện và xử phạt 01 vụ vi phạm môi trường với số tiền phạt 60 triệu đồng. Xác nhận hoàn thành xử lý môi trường cho 06 cơ sở đảm bảo đúng quy trình, thời gian quy định.

6 tháng đầu năm trên địa bàn toàn tỉnh đã xảy ra 20 vụ cháy⁷ và nhiều trận lốc xoáy, mưa đá, sét đánh gây thiệt hại về người và tài sản của nhân dân⁸. UBND tỉnh kịp thời về địa bàn các xã, các gia đình bị thiệt hại để kiểm tra tình hình, thăm hỏi, tặng quà, động viên người dân và chính quyền cơ sở.

3. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Ngành thanh tra tỉnh đã tổ chức 62 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 55 đơn vị, tổ chức và 529 cá nhân; trong đó, có 33 cuộc thanh tra hành chính, 29 cuộc thanh tra chuyên ngành. Đã kết thúc 52 cuộc thanh tra, kiểm tra, ban hành 47 kết luận. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện sai phạm 4,3 tỷ đồng, kiến nghị thu hồi vào ngân sách nhà nước 3,3 tỷ đồng, kiến nghị khác hơn 1 tỷ đồng, đã thu hồi gần 1,5 tỷ đồng. Nội dung sai phạm chủ yếu qua thanh tra phát hiện liên quan về đầu tư xây dựng cơ bản, tài chính ngân sách...

Tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn tỉnh diễn biến khá phức tạp, các vụ việc khiếu nại đông người có xu hướng tăng, trong đó tập trung ở lĩnh vực bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1. Ngoài ra, công dân khiếu nại liên quan đến quyết định thu hồi đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tố cáo về việc thực hiện công tác kiểm kê, áp giá bồi thường trái pháp luật; vi phạm chế độ chính sách xã hội. Các vụ việc khiếu nại, tố cáo diễn ra trên 09 đơn vị hành chính cấp huyện trong toàn tỉnh, tuy nhiên tính chất các vụ việc không gay gắt, chưa có tình trạng lợi dụng khiếu nại, tố cáo tập thể, đông người để kích động, xúi dục gây mất ổn định tình hình an ninh, chính trị trên địa bàn.

6 tháng đầu năm, các cấp hành chính trong tỉnh đã tiếp 391 lượt/459 người/268 vụ việc; trong đó, 77 lượt tiếp lần đầu; So với cùng kỳ năm trước số lượt tăng 42,4% (391/225), số người tăng 37,6% (459/286), số vụ việc tăng 56,7% (268/116). Tiếp nhận 480 đơn khiếu nại, tố cáo, khiếu nại phản ánh; trong đó, đơn đủ điều kiện xử lý 300 đơn.

Các cấp, các ngành đã tích cực xem xét giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo và KNPA của công dân. UBND tỉnh cùng Lãnh đạo các Sở, Ban ngành liên quan đã trực tiếp, nhiều lần đi kiểm tra, chỉ đạo công tác bồi thường, hỗ trợ GPMB và chỉ đạo việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân tại một số địa bàn các huyện có đơn thư khiếu nại, tố cáo chiếm tỷ lệ cao như: UBND huyện Vĩnh Linh, Hải Lăng, UBND thành phố Đông Hà.

4. Công tác tổ chức xây dựng chính quyền:

Trong 6 tháng đầu năm 2015, đã ban hành 23 văn bản quy phạm pháp luật. Tiến hành kiểm tra, tự kiểm tra 50 văn bản quy phạm pháp luật cấp huyện và tỉnh ban hành; Qua kiểm tra, đã phát hiện và xử lý 02 văn bản có dấu hiệu trái pháp luật. Ban hành 06 quyết định công bố 125 thủ tục hành chính, trong đó có 53 thủ tục hành chính mới; 15 thủ tục hành chính giữ nguyên; 57 thủ tục hành

⁷ Làm chết 01 người; tổng giá trị tài sản thiệt hại ước tính 1.548 triệu đồng.

⁸ Có 3 người chết do sét đánh (Huyện Triệu Phong 01 người, Hướng Hóa 02 người); một số nhà dân bị tốc mái, công trình công cộng và cơ sở sản xuất kinh doanh bị ảnh hưởng, cây cối bị gãy đổ...

chính hủy bỏ, bãi bỏ thuộc các lĩnh vực đất đai, y tế. Công tác giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đã được tiến hành theo đúng trình tự, thủ tục, thời gian và thẩm quyền quy định.

Công tác rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức tiếp tục được thực hiện theo đúng hướng dẫn của Bộ ngành Trung ương. Cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở các cấp, các ngành được tiếp tục được duy trì thực hiện tốt. Đến nay, toàn tỉnh có 18/20 Sở, ngành; 9/10 huyện, thị xã, thành phố; 141/141 xã, phường, thị trấn đã triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; 01 đơn vị triển khai thực hiện cơ chế một cửa liên thông hiện đại.

Tăng cường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của các cơ quan nhà nước. Đến nay, 100% các cơ quan hành chính đều sử dụng mạng nội bộ trong trao đổi công việc. 100% văn bản QPPL, hơn 80% văn bản chỉ đạo, điều hành của tỉnh được cập nhật trên Trang Thông tin điện tử UBND tỉnh. 50% cơ quan hành chính sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành và 50% cán bộ, công chức sử dụng thư điện tử trong trao đổi công việc. Có 2.204 thủ tục hành chính công được cung cấp trực tuyến.

5. Quốc phòng - An ninh

Tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội ổn định, quốc phòng an ninh được củng cố và tăng cường. Nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương được triển khai kịp thời, đảm bảo đúng kế hoạch. Lực lượng vũ trang đã thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị, văn hóa quan trọng, các ngày lễ, Tết trên địa bàn tỉnh.

Chủ động nắm bắt tình hình, tuần tra, canh gác, SSCĐ, trực chiến, trực chỉ huy đảm bảo chủ động đối phó với mọi tình huống bất ngờ xảy ra. Phối hợp chặt chẽ các lực lượng nắm chắc tình hình biên giới, nội địa, tuyến biển đảo. Quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả đất quốc phòng.

Công tác bảo vệ an ninh, trật tự xã hội, đặc biệt tại các khu vực trọng điểm, vùng biên giới và hải đảo đã được tăng cường. Tiếp tục thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; chủ động ngăn chặn mọi âm mưu hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm tiếp tục được chỉ đạo quyết liệt, có hiệu quả.

II. MỘT SỐ KHÓ KHĂN, TỒN TẠI

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2015 còn bộc lộ những khó khăn, tồn tại sau:

- Tình hình sản xuất kinh doanh vẫn còn gặp khó khăn, số lượng doanh nghiệp đăng ký giải thể, đăng ký tạm ngừng hoạt động tăng so với cùng kỳ năm trước. Thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp chưa có dấu hiệu khởi sắc.

- Công tác qui hoạch, kế hoạch sử dụng đất chậm được phê duyệt và công bố, qui hoạch chi tiết xây dựng đô thị còn thiếu và không được cắm mốc, công khai đầy đủ; Chưa tạo được quỹ đất sạch cho doanh nghiệp triển khai thực hiện dự án đầu tư (chỉ có một số diện tích đất tại các khu, cụm công nghiệp đã được

đầu tư hạ tầng kỹ thuật, mặt bằng), vì vậy doanh nghiệp, nhà đầu tư phải tự thỏa thuận với người sử dụng đất nên chi phí bồi thường GPMB cao, mất nhiều thời gian ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện dự án đầu tư. Có nhiều cơ quan, đơn vị cùng được giao nhiệm vụ thẩm định dự án đề trình UBND tỉnh chấp thuận chủ trương thuê đất, giao đất cho doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư, vì vậy, thiếu đồng bộ, không nhất quán và bất cập trong xử lý, giải quyết; tạo tâm lý không tốt, lúng túng cho nhà đầu tư.

- Tình hình hạn hán kéo dài đã ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất nông nghiệp, cũng như đời sống của người dân, nhất là về nguồn nước sinh hoạt.

- Thu nội địa phần ngân sách tỉnh hưởng đạt thấp, không đảm bảo tiến độ dự toán, một số khoản thu đạt thấp so với kế hoạch như thu DNNN địa phương, thu phí và lệ phí tỉnh...

- Chất lượng giáo dục vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa nhiều nơi còn thấp, tỷ lệ học sinh bỏ học còn cao; tình trạng “Ngồi nhầm lớp” còn diễn ra. Việc dạy thêm, học thêm vẫn chưa được xử lý dứt điểm.

- Ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước chưa gắn với công tác cải cách và hiện đại hóa nền hành chính, nhất là trong chỉ đạo và điều hành công việc qua mạng. Việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của các doanh nghiệp chưa gắn với phát triển thương mại điện tử. Hoạt động quản lý thuê bao di động trả trước, game online, internet công cộng của các doanh nghiệp vẫn còn nhiều bất cập...

- Do tình trạng thiếu bác sỹ nên chất lượng khám chữa bệnh ở tuyến cơ sở chưa đảm bảo. Ý thức của người dân về vệ sinh phòng bệnh tại cộng đồng chưa cao.

Phần thứ hai

MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2015

I. Dự báo tình hình

Dự báo kinh tế vĩ mô 6 tháng cuối năm tiếp tục phục hồi. Chỉ số giá tiêu dùng tăng chậm và tương đối ổn định là điều kiện quan trọng để phát triển kinh tế. Tuy nhiên, nhiều yếu tố bất ổn, khó lường sẽ tác động nên tình hình kinh tế 6 tháng cuối năm còn gặp không ít khó khăn, thách thức. Sản xuất nông nghiệp dự báo sẽ đối mặt với điều kiện thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp; thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp tiếp tục trầm lắng; chi tiêu công tiếp tục chính sách thắt chặt; số doanh nghiệp hoạt động không hiệu quả, kinh doanh cầm chừng có xu hướng tăng...

II. Một số nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm

Để đạt mức tăng trưởng trên 7% theo kế hoạch, đòi hỏi các cấp, các ngành và toàn dân phải nỗ lực rất lớn để tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Chương trình hành động số 112/QĐ-

UBND ngày 23/01/2015 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2015 của Chính phủ, Kết luận số 35-KL/TU ngày 05/12/2014 của Tỉnh ủy và Nghị quyết 16/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2015. Bên cạnh đó, chú ý một số nhiệm vụ quan trọng sau đây:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch số 632/KH-BCĐPCI ngày 03/3/2015 thực hiện Chương trình công tác trọng tâm về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Quảng Trị năm 2015 và Quyết định số 1383/QĐ-UBND ngày 07/7/2014 của UBND tỉnh về cải thiện chỉ số PCI. Triển khai chương trình hành động hợp tác với các địa phương của các nước trên tuyến hành lang kinh tế Đông – Tây. Tổ chức diễn đàn kinh tế Quảng Trị 2015 – Kết nối hành lang kinh tế Đông Tây và Hội nghị hợp tác thương mại, du lịch, đầu tư giữa 3 tỉnh Quảng Trị - Savanakhét – Mukdahan. Tăng cường xúc tiến đầu tư, thu hút các nguồn vốn đầu tư ODA, FDI, NGO. Tổ chức đối thoại, gặp gỡ với cộng đồng doanh nghiệp để nắm bắt và kịp thời có giải pháp xử lý các khó khăn, vướng mắc nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển sản xuất.

2. Tăng cường chỉ đạo cơ sở và bà con nông dân thực hiện tốt việc chăm sóc các loại cây trồng đặc biệt là cây lúa vụ Hè Thu. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp chống hạn theo phương án đề ra. Các huyện, thành phố, thị xã chủ động xây dựng kế hoạch phát triển sản xuất cây vụ thu đông và cây vụ đông nhằm tạo thu nhập cho bà con nông dân bù lại phần diện tích vụ Hè Thu không sản xuất được. Triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi và công tác kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ, vệ sinh thú y. Kiểm tra nghiệm thu công tác cải tạo đàn bò năm 2015 và kiểm tra, giám sát công tác tiêm phòng vụ Hè Thu 2015. Tiếp tục tuyên truyền, vận động ngư dân đăng ký khai thác thủy sản tại các vùng biển xa theo nội dung Quyết định 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân cho chủ tàu đủ điều kiện vay vốn đóng mới tàu cá theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, đảm bảo an toàn cho người và tàu thuyền hoạt động trên biển, nhất là hoạt động khai thác xa bờ phát triển nhanh và bền vững.

Đăng ký tham gia Câu lạc bộ các nhà đầu tư vào nông nghiệp do Viện Chính sách và Chiến lược phát triển nông nghiệp (IPSARD) thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT làm đầu mối.

Triển khai thực hiện công tác phòng chống cháy rừng năm 2015, tăng cường công tác phòng cháy chữa cháy rừng cấp tỉnh theo 3 tình huống (cháy lớn, cháy vừa, cháy nhỏ); hạn chế thấp nhất thiệt hại do cháy rừng gây ra. Tiếp tục tăng cường tuần tra kiểm soát lâm sản, đấu tranh ngăn chặn các hành vi xâm hại rừng ở các địa bàn trọng điểm ở Hướng Hoá, Đakrông và Vĩnh Linh. Tổ chức kiểm tra hoạt động quản lý bảo vệ rừng của các chủ rừng, thực hiện đồng bộ và hiệu quả công tác phòng cháy chữa cháy rừng.

Chủ động phòng chống lụt bão, ứng phó với các diễn biến biến phức tạp của biến đổi khí hậu. Bảo đảm không để cho người dân bị đói, bị thiếu nước sinh hoạt. Phấn đấu đến hết năm 2015 có 19 xã đạt chuẩn nông thôn mới

3. Tập trung huy động mọi nguồn lực đầu tư phát triển, đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình dự án, đảm bảo tiến độ giải ngân, thanh toán hoàn thành kế hoạch năm 2015. Hoàn thành công tác xây dựng kế hoạch đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước kế hoạch năm 2016 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020 theo đúng hướng dẫn của Trung ương và các quy định của tỉnh. Đồng thời, tích cực làm việc với các Bộ ngành Trung ương để tranh sự ủng hộ đối với các kế hoạch đầu tư trên.

Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện việc lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm định nguồn vốn và phê duyệt quyết định đầu tư đối với các công trình, dự án khởi công mới trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016 - 2020, nhất là đối với các dự án dự kiến khởi công mới trong kế hoạch năm 2016.

4. Triển khai lập quy hoạch phân khu và Quy hoạch chi tiết khu Đông Nam Quảng Trị; Tổ chức công bố quy hoạch chung xây dựng khu Đông Nam Quảng Trị. Tổ chức công bố và triển khai Quy hoạch phát triển điện gió tỉnh Quảng Trị giai đoạn đến 2020, có xét đến năm 2030. Tổ chức thẩm định Quy hoạch phát triển các dự án có nhu cầu sử dụng khí trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản tỉnh Quảng Trị đến năm 2020, có tính đến năm 2030. Hoàn thành quy hoạch cảng Cửa Việt... Hỗ trợ các nhà đầu tư hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án Nhà máy nhiệt điện Quảng Trị 1 và các dự án đầu tư khác vào Khu Đông Nam Quảng Trị. Tích cực làm việc với các Bộ, ngành liên quan để sớm thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt: (i) thành lập Khu Kinh tế Đông Nam, (ii) Đề án xây dựng CSHT khu vực cửa khẩu Quốc tế La Lay, (iii) phương án cấp điện cho huyện đảo Cồn Cỏ.

5. Tập trung tháo gỡ khó khăn, tạo môi trường thuận lợi phát triển sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, tạo tiền đề phát triển nguồn thu ổn định, vững chắc cho Ngân sách địa phương. Tăng cường quản lý thu, chỉ đạo quyết liệt chống thất thu, thu hồi thuế nợ đọng và quản lý chặt chẽ công tác hoàn thuế GTGT, thu đúng, thu đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào NSNN; đôn đốc các khoản thu theo kiến nghị của kiểm toán, thanh tra...

Tăng cường công tác quản lý chi ngân sách nhà nước, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả; không ban hành các chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách khi chưa có nguồn đảm bảo. Hạn chế tối đa việc đề xuất bổ sung kinh phí ngoài dự toán. Thực hiện rà soát, sắp xếp để cắt giảm hoặc lùi thời gian thực hiện các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, các khoản chi mua sắm trang thiết bị, chi cho lễ hội, hội nghị, hội thảo, tổng kết, chi phí điện nước, công tác phí, văn phòng phẩm, đi công tác trong và ngoài nước... Thực hiện nghiêm túc quy định không mua xe công, ngoại trừ một số trường hợp theo quy định của pháp luật. Tạm giữ tại KBNN 10% dự toán chi thường xuyên 8 tháng cuối năm 2015

của các đơn vị sử dụng ngân sách không bao gồm các khoản chi tiền lương, phụ cấp lương, chi cho con người theo chế độ, chi quốc phòng, an ninh. Quản lý chặt chẽ, sử dụng trong phạm vi 50% nguồn dự phòng ngân sách để xử lý các nhiệm vụ cấp bách phát sinh; 50% nguồn dự phòng ngân sách còn lại tạm giữ lại để chủ động xử lý khi nguồn thu NSNN giảm lớn.

Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về quản lý giá của các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh (đăng ký giá, kê khai giá,...); Kiểm soát thị trường không để xảy ra đột biến về giá các hàng hóa, dịch vụ quan trọng (lương thực, thực phẩm, sữa, thuốc chữa bệnh...).

6. Thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2016-2020, kế hoạch sử dụng đất năm 2016. Tập trung chỉ đạo làm tốt công tác giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giải quyết những hồ sơ đất đai còn vướng mắc, tạo điều kiện cho người dân phát triển sản xuất.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 18/CT-TU ngày 20/9/2013 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia thu gom, xử lý rác thải, xử lý ô nhiễm môi trường gắn với tổ chức tốt việc cam kết của từng hộ gia đình về bảo vệ môi trường trong từng cộng đồng dân cư. Phát huy vai trò chính quyền cấp cơ sở nhằm kịp thời xử lý, ngăn chặn có hiệu quả việc đánh bắt thủy sản bằng xung điện và vật liệu nổ. Tổ chức kiểm tra, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi khai thác khoáng sản, tài nguyên trái phép.

7. Thực hiện tốt các hoạt động truyền truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, trọng tâm là Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII. Triển khai Công giao tiếp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 tỉnh Quảng Trị. Nâng cấp Cổng thông tin doanh nghiệp vừa và nhỏ thành sàn giao dịch thương mại điện tử. Mở chuyên mục tiếp nhận và xử lý thông tin đối với doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử Quảng Trị.

Chuẩn bị tốt các điều kiện cho năm học mới 2015-2016. Trình HĐND tỉnh thông qua Đề án Quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Trị đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và công bố Quy hoạch để tổ chức thực hiện.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình quốc gia, chương trình mục tiêu quốc gia về y tế. Chủ động giám sát dịch tễ để phát hiện, phòng chống sớm, không để các dịch bệnh lớn xảy ra, đặc biệt là các bệnh dịch mới phát sinh như Mers-CoV, cúm A (H5N1), cúm A (H7N9)... Đẩy mạnh việc thực hiện chính sách pháp luật về quản lý chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm; giám sát tình hình ô nhiễm thực phẩm, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành và đưa vào sử dụng bệnh viện đa khoa tỉnh. Tiếp tục vận động viện trợ cho ngành y tế. Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ người cận nghèo mua thẻ bảo hiểm y tế.

Rà soát đánh giá kết quả xây dựng và duy trì xã, phường, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn xã hội. Tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá việc công nhận xã phù hợp với trẻ em, mô hình BVTE, mô hình trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Triển khai kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2015.

8. Tập trung thẩm định Đề án xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức viên chức của các cơ quan, đơn vị. Tiếp tục sắp xếp, tổ chức bộ máy bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và một số đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước các cấp. Tập trung triển khai Kế hoạch số 2003/KH-UBND ngày 27/4/2015 về việc triển khai Quyết định 09/2015/QĐ-TTg, trong đó tập trung chỉ đạo thực hiện cơ chế một cửa liên thông đối với các lĩnh vực đã được quy định tại Quyết định 09/2015/QĐ-TTg. Triển khai thực hiện cơ chế một cửa điện tử tại một số cơ quan, đơn vị.

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại tố cáo. Đẩy mạnh phòng chống và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng.

9. Tăng cường quốc phòng, an ninh, xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Nắm chắc tình hình địa bàn, nhất là tuyến biên giới, vùng biển đảo và các địa bàn trọng điểm; thực hiện nghiêm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, lực lượng vũ trang sẵn sàng phương án ứng phó với các thay đổi bất thường, phức tạp của khí hậu, thời tiết. Thường xuyên cảnh giác tình hình diễn biến trên Biển Đông và vùng biển khu vực đảo Côn Cỏ. Đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý các vụ án trọng điểm; đẩy mạnh đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các biện pháp nhằm bảo đảm an toàn tuyệt đối Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI. Tăng cường tuần tra, kiểm soát việc chấp hành an toàn giao thông đường sắt và đường bộ để góp phần ngăn chặn tai nạn giao thông.

Nhiệm vụ sáu tháng cuối năm còn rất nặng nề, đòi hỏi các ngành, các cấp phải nỗ lực phấn đấu, triển khai đồng bộ các giải pháp hiệu quả nhằm thực hiện thắng lợi kế hoạch cả năm 2015 ở mức cao nhất, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch 5 năm 2011 - 2015. /.

Nơi nhận:

- VPCP, VPQH, VP Chủ tịch nước;
- Bộ Tư lệnh Quân khu 4;
- T.vụ TU, TT/HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT, các UV UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, TX;
- Các Sở, Ban ngành, Đoàn thể;
- VP HĐND tỉnh;
- Chánh, PVP, CV;
- Lưu VT, TH(D).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Chính